TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **43**/2020/HSST
Ngày: 29/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hồ Trung Huyến và ông Hữu Như Ngọc**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Hoàng Thị Lan** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: **bà Trần Thị Thu Hiền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

Đặng Văn Tr – tên gọi khác: không; sinh ngày 16/6/196; Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Đ – xã Nghĩa Tr – Nghĩa Đàn – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông Đặng Văn H – đã chết, con bà Trương Thị Th – đã chết; Vợ Trần Thị Nh, sinh năm 197 và có 05 con trong đó có 02 con với người vợ đầu và 03 con với người vợ thứ hai, con lớn nhất sinh năm 1987 và con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 41 ngày 21 tháng 7 năm 2000 bị TAND huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 tháng về tội "Cố ý gây thương tích" (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020 đến ngày 22/4/2020 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Thế S– tên gọi khác: không; sinh ngày 10/02/196; Nơi ĐKHKTT: Xóm Đông Hưng – xã Nghĩa Mỹ –Thái Hòa – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 10/10; con ông Nguyễn Thế Th sinh năm 1926, con bà Nguyễn Thị Thsinh năm 1928; vợ Lê Thị Th, đã chết; con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020 đến ngày 22/4/2020 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Đỗ Công D – tên gọi khác: không; Sinh ngày 05/8/196; Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung X – xã Nghĩa Tr – Nghĩa Đàn – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 7/10; con ông: Đỗ

Công D – đã chết, con bà Nguyễn Thị Ch – sinh năm 1940; Vợ Hồ Thị Kim L sinh năm 1963 và có 01 con sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020 đến ngày 22/4/2020 được tại ngoại. Có mặt.

Phan Thị Thu H – tên gọi khác: không; Sinh ngày 20/7/197; Nơi ĐKHKTT: Khối Đồng Tâm 2 – Phường Hòa Hiếu – Thái Hòa – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; con ông Phan Văn Ch – đã chết và bà Lê Thị H – sinh năm 1947; Chồng Nguyễn Đình Th sinh năm 1970 và có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020 đến ngày 22/4/2020 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thế S, Đỗ Công D, Phan Thị Thu H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 19 tháng 4 năm 2020, Nguyễn Thế S, Đỗ Công Dg, Phan Thị Thu H và Đặng Văn Tr đến nhà ông Trịnh Anh T tại xóm Trung Xuân, xã Nghĩa Trung, Nghĩa Đàn chơi. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày khi nhà ông T không có ai ở nhà và có sẵn 02 bộ bài tú lơ khơ để trong nhà ông T thì S, D, Trvà H rủ nhau đánh bạc ăn tiền, hình thức đánh là đánh phỏm. Các bị cáo ngồi đánh bạc tại gian bếp nhà ông T, quy định thắng thua như sau: nếu ai đó ù tức là có 03 phỏm trên tay thì ba người phải trả cho người ù mỗi người 250.000đ, đối với các ván bài khác thì người ít điểm nhất là người thắng và ăn tiền của người về nhì 50.000đ, người về thứ ba mất 100.000đ và người thua chót mất 150.000đ. Đối với ván bài cháy tức là không có phỏm nào trên tay thì người đó mất cho người thắng 200.000đ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi các con bạc đang say sưa sát phạt thì bị công an huyện Nghĩa Đàn ập vào bắt quả tang, thu giữ tại bàn đánh bạc số tiền 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng), 02 bộ bài tú lơ khơ, một bộ màu xanh và một bộ màu đỏ, mỗi bộ có 52 quân bài. Sau đó lực lượng Công an đã đưa bốn đối tượng H, D, Tr và S về trụ sở Công an làm rõ sự việc. Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Nguyễn Thế S sử dụng 2.300.000đ; Đặng Văn Tr sử dụng 2.000.000đ; Đỗ Công D sử dụng 1.400.000đ; Phan Thị Thu H sử dụng 500.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.200.000đ **(**Sáu triệu hai trăm nghìn đồng**).**

Cáo trạng số 45/VKS – HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thế , Đỗ Công D, Phan Thị Thu H về tội đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với các bị cáo như sau: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Tr từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng; xử phạt các bị cáo Đỗ Công D, Phan Thị Thu H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam

giữ, khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo từ 10 đến 15% với mức thu nhập từ 02 đến 03 triệu đồng/tháng;

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo thực hiện tội phạm. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.200.000đ thu của các bị cáo.

Đối với ông Trịnh Anh T là chủ nhà, khi các đối tượng đánh bạc tại nhà mình thì ông Tuấn không có nhà, các đối tượng cũng không xin phép ông T nên ông Tkhông liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra lại tại phiên tòa. Từ đó xác định được vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19 tháng 4 năm 2020 các bị cáo Nguyễn Thế S, Đặng Văn Trg, Đỗ Công D, Phan Thị Thu H đến nhà ông Trịnh Anh T trú tại xóm Trung Xuân, xã Nghĩa Trung chơi sau đó rủ nhau đánh bạc tại gian bếp của ông T. Quá trình đánh bạc các đối tượng sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Nguyễn Thế S sử dụng 2.300.000đ; Đỗ Công D sử dụng 1.400.000đ; Đặng Văn Tr sử dụng 2.000.000đ; Phan Thị Thu H sử dụng 500.000đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thế S, Đỗ Công Dg, Phan Thị Thu Hg phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 BLHS như cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội.

Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn không có người rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội. Bị cáo Đặng Văn Tr tham gia với số tiền nhiều thứ hai nhưng bị cáo có nhân thân xấu vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Sau đến các bị cáo Nguyễn Thế S dùng số tiền nhiều nhất, tiếp đến là bị cáo Đỗ Công D và cuối cùng là bị cáo Phan Thị Thu H.

Xét tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, các bị cáo Đỗ Công D, Phan Thị Thu H, Nguyễn Thế S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Đặng Văn Tr có mẹ có công với nước được tặng thưởng huy chương, bị cáo Đỗ Công Dg có bố, mẹ được Nhà nước tặng thưởng huân chương, mẹ bị cáo Phan Thị Thu H được Nhà nước tặng thưởng huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Các bị cáo (trừ bị cáo Tr) có nhân thân tốt chưa ai có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo Đặng Văn Tr phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập 10% với mức thu nhập bình quân 05 triệu đồng/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ, các bị cáo Nguyễn Thế S, Đỗ Công D, Phan Thị Thu H có vai trò ngang nhau do vậy chỉ cần phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ nghiêm để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, trong đó 01 bộ màu xanh và 01 bộ màu đỏ là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc thấy không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 6.200.000đ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn Tr, Nguyễn Thế Sn, Đỗ Công D, Phan Thị Thu H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 58; điều 36 BLHS đối với bị cáo Đặng Văn Tr, xử phạt bị cáo Đặng Văn Tr 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ bị cáo 03 ngày bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 10% với mức thu nhập 05 triệu đồng/ tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan được giao quản lý giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Đặng Văn Trg về cho UBND xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35, điều 58 BLHS, xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Nguyễn Thế S, Đỗ Công D, Phan Thị Thu H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng),

Đỗ Công D 21.000.000đ (hai mươi mốt triệu đồng), Phan Thị Thu H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân có hai màu xanh, đỏ, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng) thu của các bị cáo. Đặc điểm các vật chứng có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 15 tháng 7 năm 2020.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Thế S, Đặng Văn Trg, Đỗ Công D, Phan Thị Thu H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phan Quang Sơn

Nơi nhận:
- Các Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.